

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh A L; sinh năm 1997;

- **Bị đơn:** Chị Y M; sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Thôn Chả Nhầy, xã Dục Nông, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A L và chị Y M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh A L và chị Y M thỏa thuận thuận tình ly hôn. Hôn nhân giữa A L và chị Y M chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (04/12/2025).

2.2. *Về con chung:* Anh A L và chị Y M có 02 con chung, gồm:

+ Y A Nh, sinh ngày 01/03/2016;

+ A Th L, sinh ngày 16/03/2019;

Khi ly hôn anh A L và chị Y M thỏa thuận:

+ Giao 02 con cho chị Y M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động.

+ Anh A L cấp dưỡng nuôi hai con là 2.000.000 đồng/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 10 tháng 01 năm 2026. Chị Y M là người đại diện theo pháp luật của hai con, được trực tiếp nhận số tiền anh A L cấp dưỡng nuôi hai con.

Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh A L không cấp dưỡng đủ số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với tiền chậm thi hành án tương đương với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 10%/năm.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Anh A L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002221 ngày 11/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Anh A L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11-Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THA dân sự khu vực 11-Quảng Ngãi;
- UBND xã Dục Nông, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Y Trinh

